

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

---

**NGUYỄN VĂN LUYỆN**

**QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN**  
**ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**  
**NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ**

**THÁI NGUYÊN - 2019**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**NGUYỄN VĂN LUYỆN**

**QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN**  
**ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH**

**Ngành: Quản lý kinh tế**  
**Mã số: 8.34.04.10**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. ĐỖ ANH TÀI**

**THÁI NGUYÊN - 2019**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn là công trình nghiên cứu khoa học độc lập của riêng cá nhân tôi. Các số liệu có nguồn gốc rõ ràng, kết quả trong luận văn là trung thực và kết luận khoa học của luận văn chưa từng công bố bất kỳ công trình nghiên cứu khoa học nào trước đây.

*Thái Nguyên, tháng 11 năm 2019*

**Tác giả**

**Nguyễn Văn Luyện**

## LỜI CẢM ƠN

Tác giả xin bày tỏ lòng biết ơn đến Ban Giám hiệu, các giảng viên Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh Thái Nguyên đã nhiệt tình giảng dạy, truyền đạt kiến thức trong quá trình tác giả theo học tại Trường. Cảm ơn toàn thể cán bộ, nhân viên Trường đã tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tác giả trong thời gian học tập và nghiên cứu nhằm hoàn thành chương trình Cao học.

Tác giả Luận văn xin bày tỏ tình cảm trân trọng, sự cảm ơn chân thành, sâu sắc tới **PGS.TS. Đỗ Anh Tài** vì sự tận tình hướng dẫn, giúp đỡ tác giả trong quá trình thực hiện luận văn.

Xin chân thành cảm ơn Ban lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh, Ban quản lý dự án đầu tư công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đã tạo điều kiện để tác giả hoàn thành bản luận văn được thuận lợi.

Cảm ơn gia đình, những người bạn đã cùng đồng hành, hỗ trợ, giúp đỡ tác giả trong suốt quá trình học tập và hoàn thiện bản luận văn này.

Sau cùng, xin được cảm ơn các Thầy, Cô trong Hội đồng bảo vệ và kính mong nhận được sự quan tâm, nhận xét của các Thầy, Cô để tác giả có điều kiện hoàn thiện tốt hơn những nội dung của luận văn nhằm đạt được tính hiệu quả, hữu ích khi áp dụng vào trong thực tiễn.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**Tác giả**

**Nguyễn Văn Luyện**

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN .....	ii
MỤC LỤC.....	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT .....	vii
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	viii
DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ, HÌNH VẼ, SƠ ĐỒ .....	ix
<b>LỜI MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu đề tài.....	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
4. Đóng góp của Luận văn .....	4
5. Kết cấu đề tài.....	4
<b>Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ QUẢN LÝ DỰ ÁN</b>	
<b>ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN .....</b>	<b>5</b>
1.1. Cơ sở lý luận về quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.....	5
1.1.1. Khái quát về dự án đầu tư và dự án đầu tư ứng dụng CNTT .....	5
1.1.2. Khái quát về quản lý dự án và quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT.....	8
1.1.3. Tầm quan trọng của dự án ứng dụng CNTT trong phát triển KT-XH.....	18
1.1.4. Nội dung quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT .....	23
1.1.5. Các nhân tố tác động ảnh hưởng tới quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT... ..	27
1.2. Cơ sở thực tiễn về quản lý triển khai dự án ứng dụng CNTT .....	29
1.2.1. Kinh nghiệm của một số địa phương trong nước .....	29
1.2.2. Bài học rút ra cho địa bàn tỉnh Quảng Ninh .....	34
<b>Chương 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.....</b>	<b>35</b>
2.1. Câu hỏi nghiên cứu .....	35

2.2.	Phương pháp nghiên cứu .....	35
2.2.1.	Phương pháp thu thập thông tin.....	35
2.2.2.	Phương pháp tổng hợp và xử lý thông tin.....	37
2.2.3.	Phương pháp phân tích thông tin .....	38
2.3.	Hệ thống các chỉ tiêu nghiên cứu.....	39
2.3.1.	Chỉ tiêu đánh giá tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ninh .....	39
2.3.2.	Chỉ tiêu đánh giá quản lý các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh .....	39
<b>Chương 3. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH .....</b>		<b>42</b>
3.1.	Khái quát tỉnh Quảng Ninh.....	42
3.1.1.	Điều kiện tự nhiên.....	42
3.1.2.	Điều kiện kinh tế.....	44
3.1.3.	Điều kiện xã hội .....	45
3.1.4.	Những thuận lợi, khó khăn đến ứng dụng công nghệ thông tin .....	46
3.2.	Tình hình triển khai các dự án đầu tư ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.....	48
3.3.	Thực trạng quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT tại tỉnh Quảng Ninh....	50
3.3.1.	Quy trình thực quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT tại tỉnh Quảng Ninh .....	50
3.3.2.	Lập kế hoạch thực hiện công tác đầu tư dự án công nghệ thông tin ....	56
3.3.3.	Tổ chức triển khai hoạt động quản lý dự án CNTT.....	61
3.3.3.	Kiểm tra, giám sát quản lý dự án ứng dụng CNTT .....	77
3.4.	Các nhân tố ảnh hưởng đến công tác quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh .....	83
3.5.	Đánh giá chung về công tác quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.....	89
3.5.1.	Kết quả đạt được .....	89

3.5.2. Hạn chế.....	89
3.5.3. Nguyên nhân của hạn chế .....	90
<b>Chương 4. GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH.....</b>	<b>92</b>
4.1. Quan điểm, định hướng và mục tiêu quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh .....	92
4.1.1. Quan điểm .....	92
4.1.2. Phương hướng .....	94
4.1.3. Mục tiêu .....	96
4.2. Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư ứng dụng Công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.....	96
4.2.1. Nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch .....	96
4.2.2. Giải pháp tổ chức thực hiện triển khai dự án ứng dụng công nghệ thông tin .....	98
4.2.3. Đổi mới quy trình quản lý dự án ứng dụng công nghệ thông tin .....	101
4.2.4. Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát quản lý đầu tư dự án ứng dụng CNTT .....	103
4.2.5. Giải pháp khác .....	103
4.3. Kiến nghị.....	108
4.3.1. Đối với Bộ Thông tin và Truyền thông .....	108
4.3.2. Đối với Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh .....	108
4.3.3. Đối với các Sở tại tỉnh Quảng Ninh.....	108
4.3.4. Đối với Ban quản lý dự án của các đơn vị.....	111
4.3.5. Đối với các đơn vị triển khai dự án.....	111
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>112</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>114</b>
<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>118</b>





**DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

ĐTXDCB	: Đầu tư xây dựng cơ bản
KCN	: Khu công nghiệp
NSNN	: Ngân sách nhà nước
NTM	: Nông thôn mới
QLNN	: Quản lý nhà nước
TP	: Thành phố
TSCĐ	: Tài sản cố định
UBND	: Ủy ban nhân dân
XDCB	: Xây dựng cơ bản

## DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1:	Các công việc trong từng giai đoạn vòng đời dự án.....	16
Bảng 2.1:	Mẫu khảo sát.....	36
Bảng 2.2:	Ý nghĩa của điểm bình quân .....	38
Bảng 3.1:	Tổng sản phẩm địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2018 .....	45
Bảng 3.2:	Chuyển dịch cơ cấu kinh tế tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2018 .....	45
Bảng 3.3:	Chuyển dịch cơ cấu lao động tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016 - 2018 .....	46
Bảng 3.4:	Quy mô vốn và các loại dự án đầu tư công nghệ thông tin của tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2018.....	49
Bảng 3.5:	Kết quả đánh giá quy trình quản lý dự án ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.....	53
Bảng 3.6:	Lập kế hoạch về số lượng và quy mô vốn trong quản lý đầu tư ứng dụng CNTT tại tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2018 .....	57
Bảng 3.7:	Kết quả đánh giá công tác lập kế hoạch quản lý dự án ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.....	59
Bảng 3.8:	Tình hình thực hiện tổ chức, triển khai quy mô dự án ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2018.....	73
Bảng 3.9:	Kết quả đánh giá công tác tổ chức, triển khai hoạt động quản lý dự án ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.....	75
Bảng 3.10:	Tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát quản lý dự án ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2018 .....	79
Bảng 3.11:	Kết quả đánh giá công tác kiểm tra, giám sát quản lý dự án ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.....	80
Bảng 3.12:	Quy mô đặc điểm dự án CNTT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2018 .....	87
Bảng 3.13:	Lĩnh vực phát triển dự án CNTT tại Quảng Ninh giai đoạn 2016-2018 .....	87
Bảng 3.14:	Chất lượng về trình độ của cán bộ dự án CNTT tại địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến 31/12/2018 .....	88